TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 28-7- 2017
V/v: "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiệm.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đậu Cao Nhu,
2. Bà Trịnh Thị Vinh;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu *tham gia phiên toà:*
Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 118/2017/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 4 năm 2017 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2017/QĐXX-ST ngày 12 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1988, có mặt.
Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Thọ T, huyện H, tỉnh Nghệ An;
Người đại diện hợp pháp cho anh Nguyễn Xuân H: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957 (Bố đẻ anh H), có mặt.
Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Thọ T, huyện H, tỉnh Nghệ An;
2. Bị đơn: Chị Cung Thị H, sinh năm 1987, có mặt.
Nơi cư trú: Xóm T xã A, huyện P, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Xuân H trình bày:

Anh và chị Cung Thị H đăng ký kết hôn vào năm 2011. Ngày 19/01/2012 chị H sinh con chung là Nguyễn Văn D. Trong quá trình chung sống vợ cH phát sinh mâu thuẫn căng thẳng nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Tòa án nhân dân huyện Yên Thành ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 13 ngày 27/01/2015; theo Quyết định của Tòa án đã giao con chung Nguyễn Văn D cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm hoãn việc

cấp dưỡng nuôi con cho anh vì chị H không yêu cầu. Sau khi ly hôn chị H và con Nguyễn Văn D về sống với bố mẹ đẻ chị H. Nay chị H đã kết hôn với anh Trần Văn Lào, trú tại: Xóm Tân Thịnh, xã An Hòa, huyện Quỳnh Lưu. Sau khi kết hôn chị H giao con Nguyễn Văn D cho bố mẹ đẻ của chị nuôi dưỡng. Chị H đã sinh con chung với anh Trần Văn Lào; bản thân anh mới lập gia đình với người khác, thu nhập mỗi tháng của anh từ 2,5 triệu đến 3 triệu đồng đủ điều kiện để nuôi con. Trước khi kết hôn với chị H anh có bị bệnh tâm thần đã điều trị và ra viện ngày 12/7/2011 về điều trị ngoại trú; từ ngày 25/3/2014 đến ngày 22/4/2014 anh tiếp tục điều trị nội trú tại Bệnh viện tâm thần tâm thần Nghệ An. Hiện nay anh đã điều trị khỏi bệnh, không phải uống thuốc, nhưng không có giấy chứng nhận là đã hết bệnh tâm thần. Vì chị H kết hôn với người khác mà để con cho bố mẹ đẻ nuôi, anh không yên tâm. Nay anh làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con Nguyễn Văn D từ chị H sang cho anh trực tiếp nuôi. Anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

- Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Xuân H là ông Nguyễn Văn T trình bày: Ông thống nhất như yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh H và đề nghị Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Ông không yêu cầu Tòa án tuyên bố anh H bị mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Bị đơn chị Cung Thị H trình bày: Chị thống nhất như lời trình bày của anh Nguyễn Xuân H về thời gian kết hôn, ly hôn và con chung. Sau khi ly hôn với anh H, Tòa án đã giao con chung Nguyễn Văn D, sinh ngày 19/01/2012 cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Từ trước tới nay anh H không có trách nhiệm gì với con. Do điều kiện kinh tế khó khăn nên chị phải đi làm ăn và nhờ bố mẹ đẻ của chị trông con giúp. Hàng tháng chị vẫn gửi tiền về cho bố mẹ chị lo ăn uống và học hành cho con đầy đủ. Hiện nay chị đã chuyển hộ khẩu, đưa con Nguyễn Văn D về sống cùng với chị tại Xóm Tân Thịnh, xã An Hoà, huyện Quỳnh Lưu. Bản thân anh H trước đây bị bệnh tâm thần nên phải điều trị, nay có chiều hướng giảm nhưng có thể phát lại bất cứ lúc nào. Vì điều kiện sức khoẻ của anh H không đảm bảo cho việc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Chị không yêu cầu Tòa án tuyên bố anh H bị mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Nay, anh Nguyễn Xuân H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con Nguyễn Văn D từ chị sang cho anh H trực tiếp nuôi thì chị không đồng ý.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng:

- Về thủ thục tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay theo các Điều 48 và 51 BLTTDS năm 2015; HĐXX, đã tuân thủ đúng quy định của BLTTDS về xét xử vụ án;

Đối với các đương sự đã chấp hành đúng quy định theo Điều 70, 71, 72 của BLTTDS.

- Về nội dung vụ án: Áp dụng Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Bác yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Xuân H.

- Áp dụng Điều 147, BLTTDS năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Buộc anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng: Anh Nguyễn Xuân H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với chị Cung Thị H là tranh chấp được quy định tại khoản 3 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hiện nay chị Cung Thị H đăng ký hộ khẩu thường trú và sống tại xóm Tân Thịnh, xã An Hoà, huyện Quỳnh Lưu, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, theo khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Trước đây anh Nguyễn Xuân H và chị Cung Thị H là vợ cH; trong thời gian chung sống phát sinh mâu thuẫn đươc Toà án giải quyết ly hôn. Toà án ghi nhận sự thoả thuận của anh H và chị H, đã giao cháu Nguyễn Văn D, sinh ngày 19/01/2012 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H.

Anh Nguyễn Xuân H cho rằng việc chị H đươc quyền nuôi con nhưng không trực tiếp chăm sóc con, anh không yên tâm. Hiện nay anh H làm ruộng, sản xuất nông nghiệp thu nhập không ổn định, hàng tháng được nhận trợ cấp đối với người điều trị bệnh tâm thần. Bản thân anh H phải điều trị bệnh tâm thần tại Bệnh viện tâm thần Nghệ An năm 2011 và năm 2014, sau đó tiếp tục điều trị ngoại trú. Anh H cho rằng mình đã hết bệnh tâm thần nhưng không có tài liệu gì chứng minh là đã khỏi bệnh. Như vậy, có căn cứ cho thấy anh H không đủ điều kiện về sức khỏe, kinh tế để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đối với cháu Nguyễn Văn D.

Sau khi ly hôn, chị H và cháu Nguyễn Văn D về sống cùng bố mẹ đẻ. Việc chị nuôi con đảm bảo cho con ăn học đầy đủ; mặc dù có một thời gian chị đi làm ăn xa nên nhờ bố mẹ đẻ chăm sóc cháu D. Hàng tháng chị đều gửi tiền về cho bố mẹ lo cho cháu ăn học. Sau khi kết hôn với anh Trần Văn Lào, ngày 16/5/2017 chị đã chuyển hộ khẩu cho cháu D từ xã Đức Thành, huyện Yên Thành về nhập hộ khẩu cùng chị tại xóm Tân Thịnh, xã An Hoà; chị đã chuyển trường cho cháu D từ trường mầm non xã Đức Thành, huyện Yên Thành về nhập tại trường mầm non xã An Hoà, huyện Quỳnh Lưu để thuận lợi cho cuộc sống và học tập của cháu D. Hiện nay chị H trực tiếp nuôi cháu D là đảm bảo cho cháu D phát triển toàn diện về mọi mặt.

Trong quá trình giải quyết vụ án; Tòa án đã giải thích cho ông Nguyễn Văn T và chị Cung Thị H có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Xuân H mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại các Điều 22, 23 và Điều 24 của Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 376 đến Điều 380 của Bộ luật Tố tụng dân sự; nhưng ông T và chị H

đều không yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố anh H bị mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Từ những căn cứ nêu trên, cần tiếp tục để cho chị Cung Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Văn D. Đối với anh Nguyễn Xuân H chưa điều trị khỏi bệnh tâm thần sẽ ảnh hưởng đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu D. Do đó, không chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Nguyễn Xuân H.

- Về án phí: Anh Nguyễn Xuân H chịu án dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Nguyễn Xuân H.

-Về án phí: Anh Nguyễn Xuân H phải chịu 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh đã nạp theo biên lai thu tiền số 0004568 ngày19/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHADS huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP-TA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hồ Đạt Nghiệm